

Số: 525/BVBC

Bình Chánh, ngày 29 tháng 4 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện huyện Bình Chánh.

Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số: 03212/HCM-GPHĐ do Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29 tháng 7 năm 2019.

Địa chỉ: Số 1, đường số 1, Khu Trung tâm hành chính, Thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS. CKII Phạm Nguyễn Anh Vũ

Điện thoại liên hệ: 0918076426

Email: vanthubvbc@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 11 thành viên (*Phụ lục kèm theo*).

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác:
Không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 55 người.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 2.500.000/người/tháng.

Bệnh viện huyện Bình Chánh cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

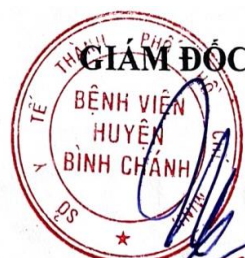
Tài liệu gửi kèm: Bản công bố: *Phụ lục 1, 2, 3.*

Kính đề nghị Lãnh đạo Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm!

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu: VT, KHTH (01b).



Võ Ngọc Cường

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG ĐÀO TẠO THỰC HÀNH CHI TIẾT ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ VỚI PHẠM VI HOẠT ĐỘNG
CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH LÀ ĐIỀU DƯỠNG VIÊN

Cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện huyện Bình Chánh

(Kèm theo Bản công bố số 525/BVBC ngày 29 tháng 04 năm 2025 của Bệnh viện huyện Bình Chánh)

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC

Bệnh viện Huyện Bình Chánh là bệnh viện đa khoa Hạng II trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh với quy mô 400 giường bệnh, có mô hình tổ chức hoạt động gồm: 7 phòng chức năng, 19 khoa lâm sàng, 6 đơn vị cùng đội ngũ hơn 450 CBVC y tế phục vụ. Sau hơn 30 năm xây dựng và hoạt động, hiện nay mỗi ngày, Bệnh viện tiếp nhận khoảng 80 ca bệnh cấp cứu, và hơn 1.500 lượt người bệnh đến khám, chữa bệnh, với công suất giường bệnh nội trú luôn đạt >80%. Với mục tiêu cốt lõi “lấy người bệnh làm trung tâm”, ngoài đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Bộ Y tế, Bệnh viện huyện Bình Chánh còn tự đặt ra cho mình những mục tiêu quan trọng khác trong định hướng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, phục vụ người bệnh toàn diện. Nhằm mang đến dịch vụ “uy tín - chất lượng - tận tâm - chi phí hợp lý” cho người bệnh và tiếp tục đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho người dân mỗi ngày tốt hơn, ngoài việc đầu tư phát triển nguồn nhân lực có chuyên môn cao, bệnh viện còn định hướng phát triển đầu tư hệ thống thiết bị máy móc, trang thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả chẩn đoán và điều trị

Điều dưỡng Bệnh viện Huyện Bình Chánh với vai trò quan trọng trong công tác chăm sóc sức khỏe người bệnh ngày càng khẳng định vị trí và hướng đến chuẩn hóa năng lực thực hành, hội nhập và phát triển đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nâng cao chất lượng phục vụ mang đến sự hài lòng người bệnh.

Căn cứ khoản 3 Điều 3 Chương II Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 quy định thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng; phạm vi hành nghề của người hành nghề có chức danh là điều dưỡng do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định tại khoản 7 Điều 11 Chương III Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và hướng dẫn của Sở Y tế tại Công văn 3790/SYT-TCCB. Bệnh viện Huyện Bình Chánh tự rà soát và nhận thấy đủ điều kiện để tổ chức chương trình “Đào tạo thực hành lâm sàng dành cho điều dưỡng mới” nhằm cập nhật các kiến thức, trang bị các kỹ năng chăm sóc người bệnh cho các điều dưỡng mới và giúp các học viên từng bước tự tin trong chuyên môn công tác, tăng cường an toàn người bệnh trong dịch vụ chăm sóc.

Nội dung chương trình gồm 26 bài học (chủ đề) trải dài trong 960 tiết, được thiết kế trọng tâm vào thực hành chăm sóc người bệnh, thực hành các kỹ năng điều dưỡng cơ bản, các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng. Trong đó, thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng; thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng.

II.MỤC TIÊU KHÓA HỌC

1. Mục tiêu khóa học

Sau thời gian thực hành 06 tháng, người thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là điều dưỡng cần phải có và đạt được các chuẩn năng lực thiết yếu của điều dưỡng Việt Nam và có khả năng thực hành chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế.

2. Mục tiêu cụ thể

Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới theo hướng tiếp cận chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam, đạt cả 3 lĩnh vực:

2.1. Kiến thức

- Giải thích được các bước của quy trình điều dưỡng

- Trình bày được các quy định về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sử dụng các nguồn lực chăm sóc người bệnh
- Nhận dạng được các tình huống áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh
- Nhận dạng được các hành vi nguy cơ và các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh liên quan đến công tác điều dưỡng
- Xác định được nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe phù hợp với người bệnh và gia đình người bệnh
- Trình bày được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng trong bệnh viện

2.2. Kỹ năng

- Áp dụng được quy trình điều dưỡng và thực hành dựa trên bằng chứng trong chăm sóc người bệnh (khám nhận định người bệnh và xác định đúng vấn đề chăm sóc; lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện kế hoạch và lượng giá phù hợp với người bệnh)
- Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn và hiệu quả
- Phát hiện sớm các diễn biến bất thường trên người bệnh, phản vệ, ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp, ra quyết định xử trí ban đầu và phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện sơ cứu, cấp cứu kịp thời và hiệu quả.
- Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.
- Thực hiện đúng các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa.
- Giao tiếp công sở, giao tiếp với người bệnh/gia đình người bệnh phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng; giao tiếp được với người bệnh có trở ngại (hôn mê, tâm thần, khiếm thính, khiếm thị...).
- Cung cấp thông tin liên quan tới chăm sóc cho người bệnh/ gia đình người bệnh đầy đủ và kịp thời; Giáo dục sức khỏe và tư vấn cho người bệnh/ gia đình người bệnh phù hợp.
- Vận hành và bảo quản các thiết bị chuyên môn liên quan tới công việc đúng quy trình, đúng quy định, đảm bảo an toàn hiệu quả.
- Thực hiện ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án đúng quy định.
- Hợp tác làm việc theo nhóm trong chăm sóc người bệnh.
- Ứng dụng được công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc người bệnh.

- Áp dụng được Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam vào chăm sóc người bệnh.

2.3. Thái độ

- Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật liên quan và Tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp.
- Tự giác học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp.
- Tác phong cẩn thận; tỉ mỉ; trung thực; tôn trọng, hợp tác với người bệnh và đồng nghiệp; đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh; chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp.

III. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI NGƯỜI THỰC HÀNH

- Có văn bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo điều dưỡng trình độ cao đẳng trở lên.
- Chưa được cấp giấy phép hành nghề điều dưỡng (theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023).
- Tự nguyện tham gia đào tạo.

IV. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH CHUNG

4.1. Khung thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh chuyên môn là điều dưỡng

STT	Nội dung thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số tiết	Thời gian
1	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu. Kết hợp tập huấn kiến thức pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề; ứng xử người hành nghề. Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám chữa bệnh sau khi kết thúc thực hành Hồi sức cấp cứu.	Khoa Cấp cứu và Hồi sức tích cực - chống độc	160	01 tháng (04 tuần)
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng. Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám chữa bệnh sau khi	Khoa Khám bệnh	160	01 tháng (04 tuần)
		Khoa Nội tổng quát	320	02 tháng (08 tuần)

STT	Nội dung thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số tiết	Thời gian
	kết thúc thực hành tại các khoa lâm sàng.	Khoa Ngoại Tổng quát hoặc Khoa Chấn thương chỉnh hình (Tùy theo tình hình thực tế, Bệnh viện sẽ bố trí người thực hành tham gia thực hành lâm sàng tại 1 trong 2 khoa nêu trên nhưng vẫn đảm bảo các chỉ tiêu thực hiện theo quy định)	320	02 tháng (08 tuần)
	Thi tốt nghiệp (lý thuyết và thực hành) lồng ghép vào tổng thời gian thực hành khám, chữa bệnh		16	04 buổi
		Tổng cộng	960	6 tháng

4.2. Kiến thức pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề; ứng xử người hành nghề

STT	NỘI DUNG	Phân công giảng dạy	Số tiết
I.	Những quy định của pháp luật trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh		
Bài 1	Quy chế chuyên môn: quy chế cấp cứu, ghi chép hồ sơ bệnh án; quy chế sử dụng thuốc; quy chế an toàn chuyển viện; quy định thực hiện kế hoạch chăm sóc; quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện; quy định về việc tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh; quy định theo dõi, chăm sóc, vệ sinh cá nhân, phục hồi chức năng cho người bệnh; quy định bàn giao người bệnh; quy chế báo động đỏ; quy chế xử trí khẩn cấp sự cố an ninh trật tự.	Phòng Điều dưỡng	02
Bài 2	Các văn bản pháp lý liên quan tới công tác hành nghề khám, chữa bệnh: Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật Bảo hiểm y tế.	Phòng Kế hoạch tổng hợp	02
Bài 3	Cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong khám bệnh, chữa bệnh.	Phòng Điều dưỡng	02
Bài 4	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với các chức danh chuyên môn.	Phòng Nhân sự	02
II.	Các kỹ năng cơ bản trong khám bệnh, chữa bệnh		
Bài 1	Kỹ năng giao tiếp - ứng xử	Phòng Điều dưỡng	02
Bài 2	Kỹ năng tự đào tạo	Phòng Điều dưỡng	02
Bài 3	An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa	Phòng Quản lý chất lượng	02
Bài 4	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	02
Tổng cộng:			16

4.3. Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chi tiết

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
1. Khoa Cấp cứu và Hồi sức tích cực - chống độc	Bài 1. Cấp cứu ngưng hô hấp, tuần hoàn	1. Phát hiện sớm người bệnh ngưng hô hấp, tuần hoàn. 2. Thực hiện hiệu quả kỹ thuật cấp cứu ngưng hô hấp, tuần hoàn; theo dõi, chăm sóc người bệnh sau khi cấp cứu. 3. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, phối hợp hiệu quả khi cấp cứu ngưng hô hấp, tuần hoàn. 4. Lập được kế hoạch chăm sóc người bệnh sau cấp cứu ngưng hô hấp, tuần hoàn.	40	2	2	36
	Bài 2. Nhận định và xử trí người bệnh cấp cứu ban đầu	1. Nhận định và xử trí người bệnh cấp cứu ban đầu. 2. Thực hiện hiệu quả các kỹ thuật cho người bệnh cấp cứu. Lập được kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu.	40	2	0	38
	Bài 3. Kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở	1. Nhận biết được các trường hợp người bệnh cần hỗ trợ hô hấp. 2. Thực hiện hiệu quả các kỹ thuật hút thông đường hô hấp và quản lý đường thở. 3. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, an toàn khi thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ hô hấp.	40	4	0	36

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
1. Khoa Cấp cứu và Hồi sức tích cực - chống độc	Bài 4. Dự phòng và chăm sóc loét do tỳ ép	1. Khám nhận định được dấu hiệu các mức độ loét do tỳ ép. 2. Sử dụng thang đo Braden để đánh giá mức độ nguy cơ loét tỳ ép của người bệnh. 3. Thực hiện chăm sóc loét do tỳ ép độ I, II cho người bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật và an toàn. 4. Hướng dẫn được người bệnh và gia đình người bệnh chăm sóc dự phòng loét do tỳ ép.	20	2	0	18
	Bài 5. Hỗ trợ vệ sinh cho người bệnh	1. Nhận định được nhu cầu của người bệnh về chăm sóc vệ sinh. 2. Thực hiện được các kỹ thuật vệ sinh răng miệng, tắm, gội, thay quần áo đảm bảo đúng quy trình, phù hợp với tình trạng người bệnh. 3. Hướng dẫn được người bệnh/gia đình thực hiện chăm sóc vệ sinh phù hợp với nhu cầu của người bệnh.	20	0	0	20
2. Khoa Khám bệnh	Bài 6. Nhận định và phân loại sàng lọc người bệnh	1. Thực hiện các bước đánh giá ban đầu khi người bệnh nhập viện. 2. Trình bày được các trường hợp đặc biệt và các sai sót có thể gặp, hướng xử trí khi phân loại người bệnh cấp cứu. 3. Thể hiện khả năng giao tiếp phù hợp, tác phong chu đáo, tuân thủ các quy định khi đón tiếp người bệnh.	40	2	0	38

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
2. Khoa Khám bệnh	Bài 7. Chăm người bệnh có bệnh lý về Mắt	1. Nêu được một số bệnh lý về Mắt. 2. Nhận định được các bất thường trên người bệnh có bệnh lý về Mắt. 3. Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc cho người bệnh có bệnh lý về Mắt.	40	2	0	38
	Bài 8. Chăm sóc người bệnh có bệnh lý về Tai - Mũi - Họng	1. Nêu được một số bệnh lý về Tai - Mũi - Họng. 2. Nhận định được các bất thường trên người bệnh có bệnh lý Tai - Mũi - Họng. 3. Thực hiện kỹ thuật phun khí dung cho người bệnh. 4. Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc cho người bệnh có bệnh lý về Tai - Mũi - Họng.	40	2	0	38
	Bài 9. Lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm	1. Thực hiện các kỹ thuật lấy bệnh phẩm xét nghiệm đúng quy trình và hiệu quả 2. Hướng dẫn được người bệnh/gia đình người bệnh lấy một số loại bệnh phẩm (đờm, phân, nước tiểu) theo đúng yêu cầu kỹ thuật	40	2	0	38
3. Khoa Nội tổng quát	Bài 10. Hỗ trợ người bệnh ăn uống	1. Nhận định được nhu cầu của người bệnh về áp dụng các biện pháp hỗ trợ ăn uống. 2. Thực hiện được các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh ăn uống: đảm bảo đúng quy trình, an toàn và phù hợp với tình trạng người bệnh. 3. Hướng dẫn được gia đình người bệnh hỗ trợ người bệnh ăn/uống phù hợp và theo đúng yêu cầu kỹ thuật.	60	2	0	58

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
3. Khoa Nội tổng quát	Bài 11. Thở oxy	1. Trình bày được mục đích của thở oxy. 2. Kể được các yếu tố quan trọng trong việc tiến hành kỹ thuật thở oxy đúng cách. 3. Thực hiện được kỹ thuật thở oxy đúng cách và an toàn.	40	2	0	38
	Bài 12. Theo dõi lượng dịch vào ra	1. Nhận định được người bệnh cần phải theo dõi lượng dịch vào, ra. 2. Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật theo dõi dịch vào, ra. 3. Hướng dẫn được người bệnh/gia đình người bệnh thực hiện theo dõi dịch vào ra theo đúng yêu cầu kỹ thuật.	20	0	0	20
	Bài 13. An toàn truyền máu	1. Thực hiện đúng các nguyên tắc khi truyền máu. 2. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng quy trình kỹ thuật truyền máu cho người bệnh. 3. Theo dõi được người bệnh trong và sau khi, truyền máu, phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên người bệnh và đưa ra quyết định xử lý phù hợp. 4. Biết ứng dụng các nguyên tắc đảm bảo an toàn trong thực hành truyền dịch, truyền máu.	40	2	0	38

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
3. Khoa Nội tổng quát	Bài 14. Chăm sóc bài tiết	1. Nhận định được nhu cầu của người bệnh về áp dụng các biện pháp chăm sóc bài tiết. 2. Thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ bài tiết, thông tiểu, dẫn lưu nước tiểu, thụt tháo: đảm bảo đúng quy trình, an toàn và phù hợp với tình trạng người bệnh. 3. Hướng dẫn được người bệnh/gia đình sử dụng bồn đại tiện, bồn tiểu, dẫn lưu nước tiểu phù hợp với nhu cầu bài tiết của người bệnh.	40	2	2	36
	Bài 15. Kỹ năng truyền thông tư vấn giáo dục sức khỏe	1. Trình bày được một số điểm cơ bản về truyền thông giáo dục sức khỏe liên quan đến hoạt động của điều dưỡng. 2. Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tư vấn phù hợp, hiệu quả với người bệnh/gia đình người bệnh khi xuất viện.	40	2	0	38
	Bài 16. Thực hành dùng thuốc cho người bệnh	1. Nhận định được người bệnh trước khi dùng thuốc. 2. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng quy trình các kỹ thuật cho người bệnh uống thuốc, tiêm thuốc, truyền dịch. 3. Phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên người bệnh khi dùng thuốc và xử trí phù hợp. 4. Biết ứng dụng các nguyên tắc đảm bảo tiêm an toàn trong thực hành tiêm thuốc, truyền dịch.	80	4	4	72

STT	Nội dung thực hành	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
4. . Khoa Ngoại tổng quát hoặc Khoa Chấn thương chỉnh hình	Bài 17. Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu	1. Nhận định và phân loại được các loại vết thương. 2. Biết cách lựa chọn và sử dụng băng vết thương phù hợp. 3. Thực hiện kỹ thuật chăm sóc vết thương trên người bệnh đúng quy trình, đảm bảo an toàn.	120	4	4	112
	Bài 18. Chăm sóc người bệnh trước phẫu thuật	1. Thực hiện được vai trò quản lý của điều dưỡng trong việc chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật. 1. Chuẩn bị được người bệnh trước phẫu thuật.	40	0	0	40
	Bài 19. Chăm sóc giảm đau	1. Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng tới đau. 2. Sử dụng được công cụ lượng giá đau để lượng giá. 3. Thực hiện được các phương pháp kiểm soát đau khi chăm sóc người bệnh.	40	2	0	38
	Bài 20. Đánh giá nguy cơ và can thiệp phòng tránh té ngã	1. Đánh giá được các nguy cơ té ngã. 2. Thực hiện can thiệp phòng tránh té ngã. 3. Thực hiện xử trí phù hợp sau té ngã.	40	0	0	40
	Bài 21. Vận chuyển người bệnh an toàn	1. Nhận định người bệnh; chọn phương tiện vận chuyển phù hợp với các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển. 2. Thực hiện/phối hợp thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển: đảm bảo đúng quy trình và an toàn.	40	0	0	40
TỔNG SỐ TIẾT HỌC TOÀN KHOÁ			960	38	12	910

V. CHỈ TIÊU THỰC HÀNH

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
1. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Bài 1. Cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản	36	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ+	1	1	1	1
			Cấp cứu ngừng tim+	1	1	1	1
			Cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp cơ bản+	1	1	1	1
			Cấp cứu ngừng thở+	1	1	1	1
			Cấp cứu cao huyết áp+	-	1	1	1
			Cấp cứu tụt huyết áp+	-	1	1	1
			Đặt canuyn mũi hầu, miệng hầu+	-	1	1	1
	Bài 2. Nhận định và xử trí cấp cứu ban đầu	38	Ghi điện tim cấp cứu tại giường	1	1	1	1
			Kỹ thuật garo cầm máu +	-	1	1	1
			Sơ cứu, cấp cứu tổn thương+	-	1	1	1
			Nghiệm pháp dây thắt	-	1	1	1
			Thủ thuật Heimlich	-	1	1	1
			Cố định tạm thời xương+	-	-	1	1

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
1. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Bài 3. Kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở	36	Tập các kiểu thở	-	1	1	2
			Hút đờm hầu họng	-	1	1	3
			Khí dung mũi họng	-	1	1	2
			Khí dung thuốc giãn phế quản	-	1	1	2
			Hút đờm qua ống nội khí quản/canuyn mở khí quản bằng ống thông một lần ở người bệnh không thở máy (một lần hút)	-	1	1	1
			Hút đờm qua ống nội khí quản/canuyn mở khí quản bằng ống thông một lần ở người bệnh có thở máy (một lần hút)	-	1	1	1
			Kỹ thuật bơm, kiểm tra áp lực bóng chèn KQ/MKQ	-	1	1	1
			Khí dung thuốc qua thở máy (một lần)	-	1	1	1
			Rút ống mở khí quản	-	1	1	1
			Rút ống nội khí quản	-	1	1	1
			Theo dõi SpO2	-	1	1	5

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
1. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Bài 3. Kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở	36	Theo dõi SPO2 liên tục tại giường	-	1	1	2
			Kỹ thuật làm sạch nòng trong canuyn mở khí quản 2 nòng	-	1	1	1
			Chăm sóc lỗ mở khí quản (một lần)	-	1	1	1
			Chăm sóc ống nội khí quản (một lần)	-	1	1	1
	Bài 4: Dự phòng và chăm sóc loét do tỳ ép	18	Xoay trở người bệnh thở máy	-	1	1	1
			Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế	-	1	1	2
			Kỹ thuật vỗ rung lồng ngực	-	1	1	2
			Kỹ thuật xoa bóp điều trị dự phòng loét (loét độ I)	-	1	1	1
			Kỹ thuật xoa bóp vùng	-	1	1	2
			Kỹ thuật xoay chuyển người bệnh dự phòng loét tỳ đè	-	1	1	1
			Tập lăn trở khi nằm	-	1	1	1
			Kỹ thuật xử trí loét do đè ép độ I, độ II	-	1	1	1

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
1. Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Bài 5. Hỗ trợ vệ sinh cho người bệnh	20	Nhận định được nhu cầu người bệnh	-	1	1	2
			Kỹ thuật vệ sinh răng miệng cho người bệnh	-	1	1	1
			Kỹ thuật vệ sinh răng miệng cho người bệnh có ống NKQ hoặc người bệnh thở máy	-	1	1	1
			Kỹ thuật chăm sóc hậu môn, sinh dục	-	1	1	1
			Kỹ thuật tắm cho người bệnh	-	1	1	1
			Kĩ thuật gội đầu cho người bệnh tại giường	-	1	1	2
2. Khoa Khám bệnh	Bài 6. Nhận định và phân loại sàng lọc người bệnh	38	Đo thân nhiệt bằng nhiệt kế	-	1	1	5
			Đánh giá huyết áp	-	1	1	5
			Đánh giá mạch	-	1	1	5
			Đánh giá nhịp thở	-	1	1	5
			Kỹ thuật đo chiều cao, cân nặng	-	1	1	5
			Kỹ thuật đo vòng cánh tay	-	1	1	3
			Đánh giá, nhận định người bệnh	-	1	1	10
			Kĩ thuật đánh giá, phân cấp chăm sóc cho người bệnh	-	1	1	10

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
2. Khoa Khám bệnh	Bài 7. Chăm sóc bệnh nhân có bệnh lý về Mắt	38	Băng ép mắt	-	1	1	1
			Đo thị lực	-	1	1	5
			Rửa mắt tẩy độc+	-	1	1	1
			Thay băng mắt	-	1	1	1
			Tra thuốc nhỏ mắt	-	1	1	1
			Bơm rửa đường hô hấp trên	-	1	1	2
	Bài 8. Chăm sóc bệnh nhân có bệnh lý về Tai mũi họng	38	Lấy nút biểu bì ống tai ngoài		1	1	2
			Kỹ thuật ho khạc đờm bằng khí dung nước muối ưu trương	-	1	1	5
			Sơ cứu đường hô hấp+	-	1	1	1
	Bài 9. Lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm	38	Kỹ thuật lấy máu tĩnh mạch	-	1	1	10
			Lấy đàm làm xét nghiệm	-	1	1	1
			Đo đường huyết tại giường	-	1	1	2
			Kỹ thuật lấy dịch ty hầu để xét nghiệm	-	1	1	1
			Kỹ thuật lấy đàm tác động bằng vỗ rung	-	1	1	1
			Lấy phân làm xét nghiệm	-	1	1	1
			Kỹ thuật lấy mủ làm xét nghiệm	-	1	1	1

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
3. Khoa Nội tổng quát	Bài 10. Hỗ trợ người bệnh ăn uống	58	Kỹ thuật lấy nước tiểu thường quy	-	1	1	1
			Kỹ thuật lấy nước tiểu 24h	-	1	1	1
			Kỹ thuật lấy nước tiểu ở người bệnh có đặt dẫn lưu nước tiểu	-	1	1	1
			Đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người bệnh	-	1	1	1
			Đánh giá rối loạn nuốt	-	1	1	1
			Nhận định, đánh giá khẩu phần dinh dưỡng trong 24 giờ qua	-	1	1	1
			Sàng lọc nguy cơ dinh dưỡng	-	1	1	1
			Theo dõi khẩu phần dinh dưỡng trong 24 giờ	-	1	1	1
			Kỹ thuật cho người bệnh ăn qua đường miệng	-	1	1	1
			Nuôi dưỡng qua ống thông dạ dày	-	1	1	10
			Đặt ống thông dạ dày	-	1	1	1
			Kỹ thuật cho người bệnh có rối loạn về nuốt ăn	-	1	1	1
			Nuôi dưỡng bằng đường tĩnh mạch	-	1	1	1

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
3. Khoa Nội tổng quát	Bài 11. Thở oxy	58	Thở oxy qua mũi kín	-	1	1	5
			Thở oxy qua gọng kính	-	1	1	5
			Thở oxy qua mặt nạ có túi không hít lại (túi có van)	-	1	1	1
			Thở oxy qua mặt nạ không có túi	-	1	1	1
	Bài 12. Theo dõi lượng dịch vào ra	38	Theo dõi lượng nước vào, ra	-	1	1	1
			Theo dõi áp lực tĩnh mạch trung tâm	-	1	1	1
			Đo lượng nước tiểu 24 giờ	-	1	1	1
			Hút dịch dạ dày	-	1	1	1
	Bài 13. An toàn truyền máu	38	Định nhóm máu hệ ABO	-	-	1	1
			Định nhóm máu tại giường bệnh trước truyền máu	-	1	1	1
			Truyền máu hoặc sản phẩm máu thường qui	-	1	1	1
			Truyền máu tại giường bệnh (bệnh nhân điều trị nội - ngoại trú)	-	1	1	1
			Theo dõi, chăm sóc người bệnh truyền máu	-	-	1	1

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
3. Khoa Nội tổng quát	Bài 14. Chăm sóc bài tiết	38	Kỹ thuật đặt ống thông tiểu	1	1	1	1
			Đặt ống thông dẫn lưu bàng quang	1	1	1	1
			Kỹ thuật rút ống thông tiểu lưu	-	1	1	1
			Chăm sóc lỗ mở thông ra da có biến chứng	-	1	1	1
			Chăm sóc ống thông bàng quang	-	1	1	1
			Kỹ thuật chăm sóc ống thông tiểu lưu	-	1	1	5
			Rửa bàng quang	-	1	1	1
			Đặt ống thông hậu môn	-	1	1	1
			Thụt tháo phân	-	1	1	1
			Kỹ thuật thay túi lỗ mở thông ra da	-	1	1	1
			Kỹ thuật thay túi hậu môn nhân tạo	-	1	1	1
			Theo dõi, thay túi lỗ mở thông ra da	-	1	1	1

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
3. Khoa Nội tổng quát	Bài 15. Kỹ năng truyền thông tư vấn giáo dục sức khỏe	38	Tư vấn chế độ dinh dưỡng và tập luyện	-	1	5	2
			Hướng dẫn người bệnh kỹ thuật chuyên môn tự thực hiện tại nhà trước khi ra viện	-	1	5	2
			Hướng dẫn người bệnh kỹ thuật chuyên môn tự thực hiện trong quá trình điều trị	-	1	5	2
	Bài 16. Thực hành dùng thuốc cho người bệnh	72	Kỹ thuật thực hiện bôi thuốc ngoài da	-	1	1	1
			Kỹ thuật thực hiện thuốc qua niêm mạc âm đạo	-	1	1	1
			Kỹ thuật thực hiện thuốc qua niêm mạc: mắt hoặc mũi hoặc miệng hoặc tai	-	1	1	1
			Kỹ thuật bơm thuốc qua ống thông mũi - dạ dày	-	1	1	5
			Chăm sóc catheter tĩnh mạch	-	1	1	1
			Kỹ thuật cho người bệnh uống thuốc	-	1	1	5
			Tiêm trong da; tiêm dưới da; tiêm bắp thịt	2	1	2	5
			Tiêm tĩnh mạch	2	1	2	10
			Kỹ thuật tiêm tĩnh mạch qua cổng tiêm thuốc	-	1	2	10
			Lưu kim luồn tĩnh mạch để tiêm thuốc	-	1	2	10

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTB	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTB
3. Khoa Nội tổng quát	Bài 16. Thực hành dùng thuốc cho người bệnh	72	Truyền tĩnh mạch	-	1	2	5
			Truyền dịch trong sóc	-	-	1	1
			Theo dõi và chăm sóc người bệnh sóc phản vệ 72 giờ đầu	-	-	1	0
4. Khoa Ngoại tổng quát hoặc Khoa Chấn thương chỉnh hình	Bài 17. Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu	112	Thay băng vết mổ	1	1	1	2
			Thay băng vết thương hoại tử mất da rộng	1	1	2	1
			Thay băng vết thương sau cắt lọc hoại tử dưới 10 cm ²	-	1	2	1
			Thay băng vết thương sau cắt lọc hoại tử trên 10 cm ²	-	1	2	1
			Thay băng vết thương, vết loét trên người bệnh đái tháo đường	-	1	1	1
			Thay băng vết thương, vết mổ chiều dài ≤ 15cm	-	1	2	1
			Thay băng vết thương, vết mổ chiều dài trên 15cm đến 30 cm	-	1	2	1
			Thay băng vết thương, vết mổ nhiễm trùng chiều dài dưới 15 cm	-	1	1	1
			Thay băng chăm sóc vùng lấy da	-	1	2	1
			Thay băng, cắt chỉ, rút ống dẫn lưu	-	1	2	2

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
4. Khoa Ngoại tổng quát hoặc Khoa Chấn thương chỉnh hình	Bài 17. Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu	112	Thay băng các vết loét hoại tử rộng	-	1	1	1
			Thay băng điều trị vết thương mạn tính	-	1	1	1
			Cắt lọc vết thương	-	1	1	1
			Chích rạch, dẫn lưu ổ áp xe	-	1	1	1
			Đặt dẫn lưu vết thương	-	1	1	1
			Kỹ thuật chăm sóc dẫn lưu	1	1	1	1
	Bài 18. Chăm sóc người bệnh trước phẫu thuật	40	Chăm sóc người bệnh trước mổ	-	1	4	4
			Chuẩn bị người bệnh trước phẫu thuật	-	1	4	4
			Vận chuyển người bệnh đi phẫu thuật	-	1	4	4
	Bài 19. Chăm sóc giảm đau	38	Đánh giá độ đau bằng các thang điểm	-	1	1	10
			Liệu pháp giảm đau không dùng thuốc	-	1	1	10
	Bài 20. Đánh giá nguy cơ và can thiệp phòng tránh té ngã	40	Thực hiện đánh giá nguy cơ té ngã	-	1	2	5
			Thực hiện can thiệp phòng ngừa té ngã	-	1	2	5
			Kỹ thuật cố định người bệnh kích động	-	1	2	5
	Bài 21. Vận chuyển người bệnh an toàn	40	Hỗ trợ người bệnh xuống giường	-	1	2	2
			Vận chuyển người bệnh bằng xe ngồi	-	1	2	2

STT	Nội dung thực hành	Số tiết thực hành	Mục tiêu bài học	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu/1 HV			
				Labo tại lớp học	Người bệnh		
					Kiến tập	Phụ làm với người HDTH	Tự làm dưới sự giám sát của người HDTH
			Tập thay đổi tư thế từ nằm sang ngồi	-	1	2	1
			Tập thay đổi tư thế từ ngồi sang đứng	-	1	2	1
			Kỹ thuật chuyển người bệnh hạn chế vận động	-	1	1	2
			Kĩ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển	-	1	1	2

VI. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số lượng NHDTH đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người thực hành tối đa theo NHDTH	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu thực hành	Số lượng NTH có thể tiếp nhận
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Chương trình thực hành lâm sàng dành cho điều dưỡng mới tốt nghiệp để cấp Giấy phép hành nghề khám, chữa bệnh với phạm vi hành nghề điều dưỡng	Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc	02	10	50	10
		Khoa Khám bệnh	05	25	0	25
		Khoa Nội tổng quát	02	10	180	10

STT	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đặt yêu cầu thực hành	Số lượng NHDTH đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người thực hành tối đa theo NHDTH	Số giường/ ghế răng tại khoa đặt yêu cầu thực hành	Số lượng NTH có thể tiếp nhận
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	viên	Khoa Ngoại tổng quát	01	5	50	5
		Khoa Chấn thương chỉnh hình	01	5	47	5
	Tổng số		11	55	327	55



VII. ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (6)

- Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành;
- Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành;
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng phương pháp dạy học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
- Người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 người thực hành trong cùng 1 thời điểm.
- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm.

VIII. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HÀNH

- **Đơn vị tổ chức thực hành:** Bệnh viện Huyện Bình Chánh
- **Địa chỉ:** Số 1, đường số 1, Khu Trung tâm hành chính, Thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh.



8.1 Số khóa học/năm: 04 khóa/năm

8.2 Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận/khóa: 55 người

8.3 Các bước tiếp nhận nộp hồ sơ:

- **Bước 1:** Người thực hành nộp “Đơn đề nghị thực hành” theo Mẫu 03 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và bản sao có công chứng văn bằng, giấy tờ liên quan gửi Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Huyện Bình Chánh.

- **Bước 2:** Sau khi nhận được đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận, Phòng Tổ chức cán bộ soạn Hợp đồng thực hành theo Mẫu 04 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 06 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP và trình Giám đốc ký duyệt và hướng dẫn thực hiện cho người thực hành.

- Gửi văn bản đăng ký danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP về Sở Y tế, trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hành và dự kiến thời gian kết thúc thực hành;

- Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của cơ sở hướng dẫn thực hành và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- **Bước 3:** Người thực hành thực hành tại các khoa. Trước 01 ngày kết thúc thực hành tại khoa/đơn vị, người thực hành liên hệ Phòng Điều dưỡng để sắp xếp lịch thi và chuyển khoa.

- **Bước 4:** Thi tốt nghiệp Phòng Điều dưỡng tổng hợp kết quả thi hết khóa, chỉ tiêu thực hành, các phiếu nhận xét, ... và thông báo ngày thi tốt nghiệp (nếu đủ điều kiện).

- **Bước 5:** Tổng hợp kết quả thực hành Nếu người thực hành thi tốt nghiệp đạt thì gửi thông báo cho người thực hành và tổng kết hồ sơ thực hành (sổ thực hành, bài thi, đơn, hóa đơn tài chính (nếu có), ...

- **Bước 6:** Phòng Tổ chức cán bộ kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ trong Hợp đồng của người thực hành. Nếu hoàn thành thì tiến hành soạn “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành” theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP trình ký Giám đốc và cấp cho người thực hành.

- Đăng tải danh sách người đã hoàn thành quá trình thực hành trên trang thông tin điện tử của cơ sở hướng dẫn thực hành và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Đánh giá, nhận xét của người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành phải bảo đảm khách quan, trung thực.

8.4 Đánh giá quá trình thực hành tại khoa:

8.4.1 Kiến thức (Điểm A):

- Khi bắt đầu thực hành chuyên khoa (Hồi sức – Cấp cứu; Khoa Khám bệnh; Nội Tổng quát; Ngoại Tổng quát/ Chấn thương chỉnh hình) người hướng dẫn thực hành thực hiện đánh giá kiến thức người thực hành bằng bài pre-test.
- Hình thức: trắc nghiệm/tình huống mô phỏng

8.4.2 Kỹ năng và thái độ (Điểm B):

- Kết thúc mỗi nhóm chuyên (Hồi sức – Cấp cứu; Khoa Khám bệnh; Nội Tổng quát; Ngoại Tổng quát / Chấn thương chỉnh hình), Điều dưỡng trưởng khoa thực hành đánh giá người thực hành về:
 - Kỹ năng và chỉ tiêu thực hiện thủ thuật.
 - Thái độ thực hành, tuân thủ quy định của chương trình. Nhận xét: đạt/ không đạt (cần lưu vấn đề gì khác)
 - Hoàn thành ít nhất 5 bài tập nghiên cứu ca bệnh – áp dụng quy trình điều dưỡng vào thực tế chăm sóc, bao gồm cả nội dung tư vấn và giáo dục sức khỏe.

8.5 Điều kiện thi tốt nghiệp:

- Thực hiện quy định trong hợp đồng thực hành đúng quy định;
- Tham gia đầy đủ các lớp học lý thuyết chung, học tập trung nghi tối đa 10% số tiết; Điểm trung bình của A gồm 04 chuyên khoa ≥ 5 và Điểm B của 04 chuyên khoa ĐẠT.

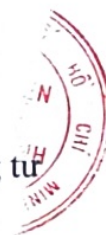
8.6 Thi tốt nghiệp:

8.6.1 Thi lý thuyết (Điểm C) Hình thức: trắc nghiệm

8.6.2 Thi thực hành (Điểm D) Hình thức: thi vấn đáp

8.7 Điều kiện tốt nghiệp và cấp giấy xác nhận hoàn thành thực hành

Đánh giá dựa vào Bảng kiểm đánh giá năng lực theo Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định 1352/QĐ-BYT ngày 24/4/2012 phê duyệt tài liệu “Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam.



- Điểm lý thuyết (Điểm E) = (Điểm A x 0,3) + (Điểm C x 0,7) >=5
- Điểm thực hành (Điểm D) >= 5

Người lập bảng



Nguyễn Ngọc Lan Thu

Bình Chánh, ngày 29 tháng 4 năm 2025



Võ Ngọc Cường

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐẠT YÊU CẦU TẠI KHOA, ĐƠN VỊ
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
Cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Huyện Bình Chánh
(kèm theo Bản công bố số 525/BVBC ngày 29 tháng 04 năm 2025 của Bệnh viện Huyện Bình Chánh)

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ sư phạm hoặc chứng chỉ BDPPDHLS	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường, ghế răng đạt yêu cầu thực hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1.	Nguyễn Thị Lệ Tuyên	Đại học	Điều Dưỡng	013056/HCM-CCHN 16/01/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	20	Chứng chỉ BDPPDHLS	Chương trình thực hành lâm sàng dành cho điều dưỡng mới tốt nghiệp	Khám bệnh	0

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ sư phạm hoặc chứng chỉ BDPPDHLS	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường, ghế răng đạt yêu cầu thực hành
2.	Nguyễn Lê Mỹ Chi	Đại học	Điều Dưỡng	0022231 / HCM-CCHN 31/5/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	31	Chứng chỉ sư phạm	Chương trình thực hành lâm sàng dành cho điều dưỡng mới tốt nghiệp	Khám bệnh	0
3.	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	Đại học	Điều Dưỡng	0022254 / HCM-CCHN 16/6/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	15	Chứng chỉ sư phạm			
4.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Đại học	Điều Dưỡng	0022247 / HCM-CCHN 16/6/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	22	Chứng chỉ sư phạm			

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ sư phạm hoặc chứng chỉ BDPPDHLS	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường, ghế răng đạt yêu cầu thực hành
5.	Võ Thị Thu Hà	Đại học	Điều Dưỡng	0022243/HCM-CCHN 16/01/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	22	Chứng chỉ sư phạm		Khám bệnh	0
6.	Nguyễn Thị Tuyết Sương	Đại học	Điều Dưỡng	007401/HCM-CCHN 23/02/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	21	Chứng chỉ BDPPDHLS	Chương trình thực hành lâm sàng dành cho điều dưỡng mới tốt nghiệp	Khoa Nội	180
7.	Nguyễn Thị Bích Phượng	CK1	Điều Dưỡng	012543/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	14	Chứng chỉ BDPPDHLS			

BỆNH
HUY
NH C

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ sư phạm hoặc chứng chỉ BDPPDHLS	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường, ghế răng đạt yêu cầu thực hành
8.	Hồ Xuân Lưu	Đại học	Điều Dưỡng	0022266 /HCM-CCHN 16/6/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	18	Chứng chỉ BDPPDHLS Chứng chỉ BDPPDHLS	Chương trình thực hành lâm sàng dành cho điều dưỡng mới tốt nghiệp	Khoa Chẩn thương chỉnh hình	42
9.	Nguyễn Đào Phương Dung	Đại học	Điều Dưỡng	0028864 /HCM-CCHN 25/3/2015	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	11			Ngoại Tổng quát	44
10.	Lê Thị Trường An	Đại học	Điều Dưỡng	0022228 /HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	23			Cấp cứu & HSTC-CĐ	50

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ sơ phạm hoặc chứng chỉ BDPPDHLS	Nội dung thực hành	Tên khoa, đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường, ghế răng đạt yêu cầu thực hành
11.	Võ Thị Mộng Nhung	Đại học	Điều Dưỡng	012534/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	17	Chứng chỉ BDPPDHLS	Chương trình thực hành lâm sàng dành cho điều dưỡng mới tốt nghiệp	Cấp cứu & HSTC-CĐ	50

Người lập bảng



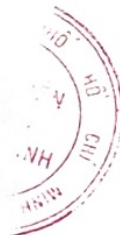
Nguyễn Ngọc Lan Thu

Bình Chánh, ngày 29 tháng 4 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Võ Ngọc Cường



PHỤ LỤC 3
DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
(Mỗi bảng tại Phụ lục này được trình bày theo từng khoa, đơn vị nơi tổ chức hướng dẫn thực hành)
Cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Huyện Bình Chánh
(Kèm theo Bản công bố số 525/BVBC ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bệnh viện Huyện Bình Chánh)

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
I	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
1	Hệ thống máy CT Scanner 64 lát cắt/ vòng quay	1	
2	Hệ thống máy MRI	1	
3	Hệ thống DSA	1	
4	Máy đo điện tim 3 cần/ 12 chuyển đạo	1	
5	Máy đo loãng xương	1	
6	Máy đo điện cơ	1	
7	Máy siêu âm Doppler màu	5	
8	Máy siêu âm Doppler màu di động	1	
9	Máy X-quang cố định	2	
10	Máy X-quang Di động KTS	1	
11	Máy X-quang nha KTS	1	
II	Khoa Cấp cứu và Hồi sức tích cực - chống độc		
1	Bộ đặt nội khí quản	4	
2	Bộ đặt nội khí quản có camera	3	
3	Bơm tiêm điện	22	

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
4	Máy đo điện tim	5	
5	Máy làm ấm bệnh nhân	1	
6	Máy giúp thở	15	
7	Máy hút đàm nhớt	4	
8	Máy sốc tim	5	
9	Máy thở cơ	1	
10	Máy thở HFNC (kèm xe đẩy)	2	
11	Máy thở xách tay	2	
13	Bộ đặt nội khí quản thường	7	
14	Hệ thống lọc không khí tạo áp lực âm	1	
15	Máy hút đàm nhớt hệ thống	1	
16	Máy lọc và khử khuẩn không khí	5	
17	Máy thở HFNC	11	
18	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 - 6 -7 thông số	32	
19	Máy phun khí dung	5	
20	Máy đường ghuyết	3	
21	Máy truyền dịch tự động	12	
22	Máy Siêu âm	2	
23	Máy làm ấm bệnh nhân	1	
III	Khoa Khám bệnh		
1	Máy đo huyết áp để bàn chuyên dụng	2	
2	Máy đo huyết áp nhỏ	3	
IV	Khoa Mắt		
1	Bảng đo thị lực đèn chiếu	1	
2	Bảng thử thị lực điện tử	2	
3	Đèn soi đáy mắt	2	

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
4	Gọng kính, hộp kính thử mắt	1	
5	Kính sinh hiển vi	2	
6	Máy đo khúc xạ tự động	1	
7	Máy siêu âm mắt A-B	1	
8	Máy đo nhãn áp	1	
V	Khoa Răng hàm mặt		
1	Máy ghế nha	4	
2	Máy ghế nha - Máy cạo vôi	3	
VI	Khoa Tai Mũi họng		
1	Máy nội soi chẩn đoán	1	
2	Bộ dụng cụ phẫu thuật xoang	1	
3	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai	1	
4	Bộ dụng cụ phẫu thuật thanh quản	1	
5	Bộ dụng cụ phẫu thuật cắt amygdal	1	
VII	Khoa Da Liễu		
1	Máy laser CO ₂	1	
VIII	Khoa Chấn thương chỉnh hình		
1	Bàn bó bột	1	
2	Máy cưa bột	2	
3	Máy đo điện tim	1	
4	Máy bơm tiêm tự động	2	
5	Máy phun khí dung	2	
6	Máy monitoring	2	
7	Máy thử đường huyết	1	
IX	Khoa Ngoại tổng hợp		
1	Máy đo SpO ₂	3	



STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
2	Máy đo điện tim	1	
3	Máy monitoring	2	
4	Máy bơm tiêm tự động	3	
5	Bộ dụng cụ thay băng, cắt chỉ	30	
6	Máy phun khí dung	1	
7	Máy thử đường huyết	1	
8	Máy hút đàm nhỏ	1	
9	Bộ đặt nội khí quản	1	
10	Bộ tiểu phẫu	10	
X	Khoa Nhi		
1	Bộ đặt nội khí quản nhi	2	
2	Giường sơ sinh	5	
3	Lồng hấp sơ sinh	5	
4	Máy chiếu vàng da	10	
5	Máy đo đường huyết	1	
6	Máy thở CPAP	4	
7	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 - 6 thông số	5	
8	Máy thở người lớn	2	
9	Máy thở trẻ em	2	
XI	Khoa Nội Tổng hợp		
1	Máy đo điện tim	2	
2	Bơm tiêm điện	10	
3	Máy đo đường huyết	3	
4	Bộ đặt nội khí quản khó	3	
5	Holter ECG	1	
6	Holter Huyết áp	1	

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
7	Máy bơm tiêm truyền dịch	10	
8	Máy đo điện tim gắng sức	1	
9	Máy đo SpO ₂ cầm tay	3	
10	Máy sốc tim	1	
11	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 - 6 thông số	6	
12	Máy hút đàm nhớt	2	
13	Máy đo chức năng hô hấp	1	
XII	Khoa Gây mê hồi sức		
1	Hệ thống phẫu thuật nội soi chẩn đoán niệu	2	
2	Hệ thống phẫu thuật nội soi khớp	1	
3	Hệ thống phẫu thuật nội soi Phụ khoa	1	
4	Hệ thống phẫu thuật nội soi Tổng quát	1	
5	Hệ thống phẫu thuật nội soi TMH	1	
7	Hệ thống phẫu thuật Phaco	1	
8	Máy cắt đốt điện cao tần	4	
9	Máy gây mê giúp thở	6	
10	Máy sốc tim	1	
11	Tủ làm ấm dịch truyền	1	
12	Máy truyền dịch, máu	1	
13	Máy sưởi ấm bệnh nhân	1	
14	Máy C-Arm	1	
15	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	11	
16	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	3	
XIII	Khoa Phụ sản		
1	Bàn sưởi sơ sinh	2	
2	Máy soi cổ tử cung	1	



STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
3	Máy Dopler tim thai	5	
4	Máy siêu âm Doppler màu	1	
5	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
6	Monitor tim thai - song thai	5	
7	Máy hút thai	1	
XIV	Khoa Y Dược cổ truyền		
1	Máy kéo dẫn cột sống, lưng	2	
2	Máy điện châm	20	
3	Máy điện phân	1	
4	Máy laser châm	1	
5	Máy kích thích điện điều trị	20	
6	Máy sóng ngắn điều trị	1	
7	Máy trị liệu kết hợp siêu âm	2	

Người lập bảng



Nguyễn Ngọc Lan Thu

Bình Chánh, ngày 29 tháng 4 năm 2025



Võ Ngọc Cường